

Tân Lạc, ngày 07 tháng 11 năm 2017.

Số: 103/2017/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 90/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị **Bùi Thị P**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: xóm L, xã N, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ *Bị đơn*: Anh **Bùi Văn H**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: xóm T, xã Q, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa liên quan*: **Ngân hàng C**.

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà Cxx – Bán đảo L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh P – Phó Giám đốc Phòng Giao dịch Ngân hàng C huyện Tân Lạc. Địa chỉ: xóm Đ, xã M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. (Theo văn bản ủy quyền số 47xx/QĐ-NHCS, ngày 25/11/ 2016 của Tổng Giám đốc Ngân hàng C và văn bản số 2xx^A/QĐ-NHCS, ngày 30/11/2016 của Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện Tân Lạc).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, khoản 1 Điều 59, khoản 1 Điều 60, Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị P và anh Bùi Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bùi Thị P và anh Bùi Văn H thuận tình ly

hôn nhau.

2.2. *Về con chung*: Chị Bùi Thị P và anh Bùi Văn H có 03 con chung là Bùi Thị H1, sinh ngày 18/11/2001, Bùi Thị H2, sinh ngày 04/5/2003 và Bùi Thị L, sinh ngày 22/6/2015. Hai con chung là Bùi Thị H1 và Bùi Thị H2 đều có nguyện vọng ở cùng với chị Bùi Thị P. Nên khi ly hôn chị Bùi Thị P nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Bùi Thị H1, Bùi Thị H2 và Bùi Thị L (dưới 3 tuổi). Chị Bùi Thị P chưa có yêu cầu anh Bùi Văn H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Bùi Văn H có quyền thăm nom con chung sau ly hôn.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án công nhận như sau:

Về tài sản chung: Chị Bùi Thị P và anh Bùi Văn H thống nhất có 01 ngôi nhà sàn, mái lợp ngói prôximăng, vách gỗ, sàn gỗ, diện tích 48m² làm trên đất có nguồn gốc của bố mẹ anh Bùi Văn H; 02 con bò (01 con bò mẹ, 01 con bê). Về nợ chung: Có nợ Ngân hàng C- Chi nhánh Hòa Bình – Phòng Giao dịch huyện Tân Lạc số tiền 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng theo hợp đồng vay ngày 24/6/2013. Khi ly hôn, chị Bùi Thị P được sở hữu 01 con bê. Anh Bùi Văn H được sở hữu ngôi nhà sàn cùng toàn bộ vật dụng trong nhà, 01 con bò mẹ. Anh Bùi Văn H nhận nghĩa vụ thanh toán trả khoản tiền nợ 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng cho Ngân hàng – Chi nhánh Hòa Bình – Phòng Giao dịch huyện Tân Lạc theo hợp đồng vay ngày 24/6/2013.

2.4. *Về án phí*: Chị Bùi Thị P nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0001415 ngày 12/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc; chị Bùi Thị P còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã N – Tân Lạc – Hòa Bình;
- (*Nơi đăng ký kết hôn ngày 20/12/2000*);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Phạm Cao Sơn